

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận

được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Phạm vi cung cấp hàng hóa:	Đúng chủng loại, đủ số lượng như yêu cầu Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa	Đạt
	Không đúng chủng loại, không đủ số lượng như yêu cầu Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa	Không đạt
2. Tính hợp lệ hàng hóa: Nhà thầu có văn bản cam kết của nhà thầu được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền), bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây: a. Cam kết cung cấp đúng yêu cầu về chủng loại, số lượng, đáp ứng tối thiểu yêu cầu về kỹ thuật được quy định tại chương V của E-HSMT; b. Cam kết các hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn nguyên đai nguyên kiện (nếu được đóng gói). c. Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp Giấy chứng nhận/chứng chỉ xuất xưởng và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối	Nhà thầu có văn bản cam kết nêu đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Đạt
	Nhà thầu không có đủ các cam kết các nội dung theo yêu cầu hoặc có đủ nhưng ≥ 01 nội dung cam kết không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt

với hàng hóa sản xuất trong nước.

d. Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp các giấy tờ chứng minh xác nhận hợp pháp về xuất xứ của hàng hóa (C/O, C/Q...), các phụ kiện đi kèm (nếu có) và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa nhập khẩu.

e. Cam kết thực hiện và trả các chi phí liên quan đến giám định thương mại khi có yêu cầu của Chủ đầu tư để phục vụ công tác nghiệm thu thiết bị trong các trường hợp pháp luật quy định.

f. Hàng hóa được cung cấp bởi nhà cung cấp đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (nếu có); được lắp đặt bởi đơn vị lắp đặt đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (nếu có) và nhà cung cấp bảo đảm quyền sở hữu và quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa.

g. Cam kết không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản.

h. Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu (Chủ đầu tư) và thay thế toàn bộ các sản phẩm bị thu hồi bằng các sản phẩm đáp ứng yêu cầu chất lượng, đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu theo cam kết của nhà thầu.

<p>3. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn hàng hóa: Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu/model (nếu có), nhà cung ứng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất theo danh mục quy định tại Chương V, E-HSMT.</p>	<p>- Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu/model (nếu có), nhà cung ứng của hàng hóa: + Số lượng hàng hóa kê khai theo, Chương V, E-HSMT. + Nội dung kê khai theo Chương V. - Tất cả các chủng loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu có thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc đáp ứng tốt hơn yêu cầu được thể hiện trong E-HSMT và Hồ sơ thiết kế được đính kèm TBMT. - Nhà thầu cam kết trong quá trình đánh giá E-HSDT, Nhà thầu có nghĩa vụ cung cấp các tài liệu của Nhà sản xuất để chứng minh các thông tin nhà thầu kê khai về hàng hóa là trung thực và đúng với thông tin của Nhà sản xuất xác nhận. - Trong trường hợp có sự sai khác giữa thông tin nhà thầu kê khai và thông tin của Nhà sản xuất xác nhận hoặc Nhà thầu cố tình không cung cấp các tài liệu của Nhà sản xuất xác nhận về Thông số và Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa chào thầu dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì Nhà thầu bị đánh giá là gian lận</p>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<p>4. Tài liệu kỹ thuật (catalogue hoặc bản vẽ hoặc hình ảnh)</p>	<p>- Là tài liệu kèm theo sản phẩm hàng hóa có thông số đúng với thông số hàng hóa tham gia chào hàng. - Có bản vẽ 3D hoặc catalogue của từng thiết bị nội thất lắp đặt (Hình dáng, kích thước, màu sắc).</p>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<p>5. Năng lực sản xuất (Đối với nhà thầu là đơn vị sản xuất)</p>	<p>- Nhà xưởng, kho chứa của Nhà thầu sử dụng để phục vụ sản xuất, kinh doanh với diện tích bảo đảm tối thiểu 500m², nếu đi thuê, mượn thì phải thể hiện mục đích sử dụng là để sản xuất, kinh doanh và có hợp đồng thuê, mượn kèm theo. - Cung cấp hình ảnh, vị trí xưởng sản xuất, chứng từ chứng minh xưởng sản xuất là của nhà thầu hoặc bản sao công chứng hợp</p>	Đạt

	<p>đồng thuê xưởng sản xuất.</p> <p>- Nhà thầu phải có văn bản cam kết đồng ý cho Bên mời thầu (Chủ đầu tư) tiến hành kiểm tra nhà xưởng, kho chứa được nhà thầu kê khai trong E-HSDT trong quá trình Bên mời thầu (Chủ đầu tư) đánh giá E-HSDT.</p> <p>- Trong trường hợp có sự sai khác giữa thông tin nhà thầu kê khai và thông tin thực tế, dẫn đến sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì Nhà thầu bị đánh giá là gian lận</p>	
	Nhà thầu đáp ứng không đầy đủ hoặc không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
6. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	<p>Có thuyết minh hợp lý và khả thi các nội dung sau:</p> <p>+ Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, biện pháp lắp đặt hàng hóa hợp lý, hiệu quả kinh tế và phù hợp với điều kiện thực tế của vị trí lắp đặt.</p> <p>+ Biện pháp giám sát kiểm tra chất lượng; biện pháp bảo đảm các điều kiện về vệ sinh môi trường và các điều kiện phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ khi thực hiện công tác lắp đặt hàng hóa nêu trên.</p>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7. Biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa	<p>+ Trình bày giải pháp, biện pháp kiểm tra đánh giá chất lượng hàng hóa sau khi nhập hàng (hoặc chất lượng nguyên vật liệu đối với hàng hóa nhà thầu tự sản xuất) cho tất cả hàng hóa.</p> <p>+ Thuyết minh một số nguyên nhân thường gây ra hư hỏng và giải pháp khắc phục tình trạng hư hỏng trên (tối thiểu 5 nguyên nhân và giải pháp xử lý phù hợp).</p>	Đạt
	Trình bày thiếu một trong các nội dung trên	Không đạt
8. Hướng dẫn tháo, lắp sản phẩm	<p>- Nhà thầu có Bản Hướng dẫn lắp đặt sản phẩm trong đó thể hiện cụ thể, chi tiết trình tự, cách thức lắp đặt, hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Bản Hướng dẫn lắp đặt sản phẩm bao gồm thuyết minh và hình vẽ minh họa các bước.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không

		đạt
9. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
9.1. Khả năng thích ứng về địa lý	Cam kết hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
9.2. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	- Cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường. - Có thuyết minh các giải pháp và thiết bị đảm bảo bảo vệ môi trường khi gia công sản xuất. Đối với đơn vị thương mại phải chứng minh liên kết với đơn vị sản xuất và có tài liệu chứng minh đơn vị sản xuất đó đáp ứng các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
10. Tiến độ cung cấp hàng hóa	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Thời hạn cung cấp hàng hóa ≤ 30 ngày	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
11. Bảo hành	Nhà thầu cam kết thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa thuộc gói thầu ≥ 12 tháng, đáp ứng theo yêu cầu của chương V. - Có giải pháp cung cấp các dịch vụ bảo hành, bảo trì. Có giải pháp cung cấp các phụ kiện thay thế trong thời gian bảo hành khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
12. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyên gia công nghệ: Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
13. Uy tín của nhà thầu: Uy tín của nhà thầu thông qua	Nhà thầu không vi phạm một trong các nội dung sau và Nhà thầu có cam kết kèm	Đạt

<p>việc thực hiện các hợp đồng tương tự trong thời gian gần đây kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 trở lại đây.</p>	<p>theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Không có ≥ 2 gói thầu không có hoàn thiện hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; chậm tiến độ, bỏ dở do lỗi của nhà thầu. + Nhà thầu không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào + Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong đấu thầu + Nhà thầu đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP 	
	<p>Nhà thầu không đáp ứng một trong 4 nội dung trên.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>Kết luận⁽¹⁾</p>		<p>Đạt / Không đạt</p>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát từ 1 đến 13 đều được đánh giá là đạt.